

Số: 143/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 23 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao thông Đường thủy nội địa ngày 15/6/2004; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 38/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 và số 23/2022/TT-BGTVT ngày 03/10/2022 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện và sửa đổi, bổ sung phương pháp định giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách trung ương từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh ban hành Danh mục phân loại các tuyến đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 166/TTr-SGTVT ngày 16/01/2024 của Sở Giao thông vận tải; kèm theo Kết quả thẩm định số 165/KQTĐ-SGTVT ngày 16/01/2024 của Sở Giao thông vận tải và Tờ trình số 585/TTr-TTHTGT ngày 28/12/2023 của Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024, với các nội dung sau:

1. Tên sản phẩm, dịch vụ công: Quản lý, bảo trì đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam.

3. Đơn vị lập hồ sơ dự toán: Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông Quảng Nam.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Quản lý, bảo vệ, duy trì khả năng khai thác của các tuyến đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh, đảm bảo giao thông đường thủy an toàn, thông suốt.

5. Phạm vi thực hiện: Các tuyến đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

6. Nội dung và khối lượng thực hiện:

a) Nội dung:

- Bảo dưỡng cột, biển báo hiệu: Sơn bảo dưỡng, sơn màu; dịch chuyển cột báo hiệu.

- Bảo dưỡng phao, biển phao: Sơn bảo dưỡng, sơn màu; bảo dưỡng xích; thả phao, trục phao; điều chỉnh phao và chống bồi rùa.

- Các công tác khác theo định mức quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa.

b) Khối lượng thực hiện:

Thực hiện quản lý, bảo trì 13 tuyến với chiều dài 154,41 Km. Tổng số lượng báo hiệu gồm 356 báo hiệu trên bờ (cột + biển), 110 phao, 184 báo hiệu trên cầu và 39 đèn năng lượng mặt trời; trong đó, số lượng báo hiệu còn trong thời gian bảo hành là 46 báo hiệu trên bờ (cột + biển), 26 phao, 30 báo hiệu trên cầu và 12 đèn năng lượng mặt trời. Cụ thể từng tuyến như sau:

b.1. Tuyến sông Vu Gia có chiều dài quản lý, bảo trì là 14,9 Km; báo hiệu gồm 34 báo hiệu trên bờ (17 cột + 17 biển) và 12 phao; trong đó, thực hiện bảo trì đối với 12 phao và 32 báo hiệu trên bờ (16 cột + 16 biển) có lớp bảo vệ bằng sơn; các báo hiệu còn bảo hành thì không có công tác bảo dưỡng.

b.2. Tuyến sông Yên có chiều dài quản lý, bảo trì là 15,5 Km; báo hiệu gồm 62 báo hiệu trên bờ (31 cột + 31 biển), 20 báo hiệu trên cầu và 14 phao; trong đó, thực hiện bảo trì đối với 11 phao, 54 báo hiệu trên bờ (27 cột + 27 biển) và 20 biển báo hiệu cầu có lớp bảo vệ bằng sơn; các báo hiệu còn bảo hành thì không có công tác bảo dưỡng.

b.3. Tuyến sông Thu Bồn II có chiều dài quản lý, bảo trì là 30,35 Km; báo hiệu gồm 42 báo hiệu trên bờ (21 cột + 21 biển), 07 phao; trong đó, thực hiện

bảo trì đối với 07 phao, 40 báo hiệu trên bờ (20 cột + 20 biển); các báo hiệu còn bảo hành thì không có công tác bảo dưỡng.

b.4. Tuyến sông Cổ Cò có chiều dài quản lý, bảo trì là 6,9 Km; báo hiệu gồm 10 báo hiệu trên cầu, 12 đèn năng lượng mặt trời (không bao gồm các báo hiệu đã bàn giao cho Ban QLDA các CTGT tỉnh Quảng Nam); thực hiện bảo trì toàn bộ báo hiệu này; các báo hiệu đã bàn giao thì Ban QLDA các CTGT tỉnh Quảng Nam quản lý, bảo trì (theo Biên bản bàn giao ngày 28/8/2020).

b.5. Tuyến sông Duy Vinh có chiều dài quản lý là 11,88 Km; báo hiệu gồm 70 báo hiệu trên bờ (35 cột + 35 biển), 19 phao và 10 báo hiệu trên cầu; trong đó, thực hiện bảo trì 10,38 Km (do 1,5Km đầu tuyến trùng với sông Trường Giang), 08 phao, 40 báo hiệu trên bờ (20 cột + 20 biển) và 10 báo hiệu trên cầu có lớp bảo vệ bằng sơn; các báo hiệu còn bảo hành thì không có công tác bảo dưỡng.

b.6. Tuyến sông Bà Rén có chiều dài quản lý, bảo trì là 7,05 Km; báo hiệu gồm 24 báo hiệu trên bờ (12 cột + 12 biển), 20 báo hiệu trên cầu; trong đó, thực hiện bảo trì đối với 24 báo hiệu trên bờ (12 cột + 12 biển) và 19 báo hiệu trên cầu có lớp bảo vệ bằng sơn; các báo hiệu còn bảo hành thì không có công tác bảo dưỡng.

b.7. Tuyến sông Tam Kỳ có chiều dài quản lý, bảo trì là 19,7 Km; báo hiệu gồm 62 báo hiệu trên bờ (31 cột + 31 biển), 24 phao, 28 báo hiệu trên cầu và 13 đèn năng lượng mặt trời; trong đó, thực hiện bảo trì đối với 12 phao, 40 báo hiệu trên bờ (17 cột + 13 biển) và 05 báo hiệu trên cầu có lớp bảo vệ bằng sơn; các báo hiệu còn bảo hành thì không có công tác bảo dưỡng.

b.8. Tuyến sông An Tân có chiều dài quản lý, bảo trì là 8,6 Km; báo hiệu gồm 16 báo hiệu trên bờ (08 cột + 08 biển), 04 phao và 20 báo hiệu trên cầu; thực hiện bảo trì toàn bộ báo hiệu này.

b.9. Tuyến sông Bàn Thạch có chiều dài quản lý, bảo trì là 10,33 Km; báo hiệu gồm 10 báo hiệu trên bờ (05 cột + 05 biển), 16 phao và 50 báo hiệu trên cầu; thực hiện bảo trì toàn bộ báo hiệu này.

b.10. Tuyến sông Đò có chiều dài quản lý là 4,52 Km; báo hiệu gồm 06 báo hiệu trên bờ (03 cột + 03 biển) và 20 báo hiệu trên cầu; trong đó, thực hiện bảo trì 0,55 Km đầu tuyến (do hầu như không có phương tiện lưu thông trên đoạn tuyến còn lại) và toàn bộ báo hiệu.

b.11. Tuyến sông Cẩm Thanh có chiều dài quản lý, bảo trì là 1,1 Km; báo hiệu gồm 13 báo hiệu trên bờ (06 cột + 07 biển), 04 phao và 04 đèn năng lượng mặt trời; trong đó, thực hiện bảo trì 1,0 Km (do tỉnh không cầu Hói Lãng tại Km1+000 không đảm bảo điều kiện kỹ thuật khai thác) và toàn bộ báo hiệu.

b.12. Tuyến ven bờ biển phía Tây đảo Cù Lao Chàm có chiều dài quản lý, bảo trì là 7,85 Km; báo hiệu gồm 05 cột và 08 biển báo hiệu trên bờ; thực hiện bảo trì toàn bộ báo hiệu này.

b.13. Tuyến quanh xã đảo Tam Hải có chiều dài quản lý, bảo trì là 15,73 Km; báo hiệu gồm 04 báo hiệu trên bờ (02 cột + 02 biển), 10 phao và 10 đèn năng lượng mặt trời; thực hiện bảo trì toàn bộ báo hiệu này.

7. Dự toán công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa địa phương năm 2024 là: 6.032.314.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm ba mươi hai triệu, ba trăm mười bốn ngàn đồng*), trong đó:

- Chi phí quản lý và bảo dưỡng thường xuyên: 5.862.039.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 170.275.000 đồng.

8. Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước năm 2024 chi cho hoạt động sửa chữa đường sông.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

10. Hình thức thực hiện: Đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Sở Giao thông vận tải (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục liên quan và triển khai thực hiện các bước theo quy định của Nhà nước; kiểm soát chặt chẽ khối lượng, chất lượng và kinh phí thực hiện. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam phê duyệt điều chỉnh dự toán (nếu có), đảm bảo không vượt dự toán được phê duyệt.

- Sở Giao thông vận tải căn cứ dự toán được duyệt và các quy định hiện hành, thực hiện các thủ tục theo quy định để đặt hàng với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc là Đoàn Quản lý Đường thủy nội địa Quảng Nam thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo trì đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát Sở Giao thông vận tải trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTT, KTN_(Đ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang
Nguyễn Hồng Quang